

Số: 1738 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặt hàng để tuyển chọn thực hiện trong kế hoạch năm 2015

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1244/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Xét kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia năm 2015;

Theo đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục 02 đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặt hàng để tuyển chọn thực hiện trong kế hoạch năm 2015 (chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp phối hợp với Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật:

- Tổ chức thông báo danh mục đề tài khoa học và công nghệ nêu tại Điều 1 trên cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn.

- Tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá hồ sơ các đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia đăng ký tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về kết quả tuyển chọn.

Điều 3. Các ông Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, Giám đốc Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTH

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quốc Khánh



**DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA ĐẠT HÀNG
ĐỀ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2015**

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số: 1738/QĐ-BKHHCN ngày 16 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

| TT | Tên đề tài | Định hướng mục tiêu | Yêu cầu đối với kết quả | Phương thức tổ chức thực hiện |
|----|---|---|--|-------------------------------|
| 1 | Nghiên cứu phát triển sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá Bống (<i>Spinibarbus denticulatus</i> Oshima, 1926) ở Tây Nguyên | Có được qui trình công nghệ, mô hình sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá Bống ở Tây Nguyên. | <ul style="list-style-type: none">- Quy trình sản xuất giống cá Bống phù hợp với điều kiện khu vực Tây Nguyên với các chỉ tiêu kỹ thuật: Tỷ lệ thành thực của cá bố mẹ >85%, tỷ lệ cá đẻ >75%, tỷ lệ trứng thụ tinh >80%, tỷ lệ nở của trứng >75%, tỷ lệ sống khi ương từ cá bột lên cá giống >60%.- Quy trình công nghệ nuôi cá Bống trong ao nước chảy đạt năng suất 15-20 tấn/ha/2 năm, tỷ lệ sống > 80%.- Quy trình công nghệ nuôi cá Bống trong lồng đạt năng suất 10-12 kg/m³/2 năm, tỷ lệ sống > 80%.- 02 mô hình nuôi cá Bống trong ao nước chảy, qui mô 3000 - 5000m²/mô hình/tỉnh; 02 mô hình nuôi cá Bống trong lồng, qui mô 300-500m³/mô hình/tỉnh. Cá Bống thương phẩm > 15 tấn, kích cỡ 1,5-2 kg/con, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.- 100 cặp cá bố mẹ có khối lượng > 3 kg/con; 200 cặp cá hậu bị có khối lượng > 2,5 kg/con; sản xuất được 200.000 cá giống cá Bống đạt tiêu chuẩn, kích cỡ > 5cm/con. | Tuyển chọn |

| TT | Tên đề tài | Định hướng mục tiêu | Yêu cầu đối với kết quả | Phương thức tổ chức thực hiện |
|----|--|---|--|-------------------------------|
| 2 | Nghiên cứu quản lý nghề cá biển dựa trên tiếp cận hệ sinh thái | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng cơ sở khoa học và thực tiễn phục vụ quản lý nghề cá dựa vào hệ sinh thái. - Đề xuất các giải pháp quản lý nghề cá bền vững ở biển Việt Nam. | <ul style="list-style-type: none"> - Bộ tiêu chí phân loại vùng biển theo chức năng hệ sinh thái. - Sơ đồ phân bố các vùng biển theo hệ sinh thái phục vụ quản lý nghề cá. - Sơ đồ phân vùng quản lý nghề cá dựa vào hệ sinh thái. - Nguyên tắc, phương thức khai thác ở các vùng sinh thái. - Giải pháp, kiến nghị điều chỉnh chính sách trong quản lý nghề cá biển. | Tuyển chọn |